

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An lập kế hoạch điều động tàu vào, rời khu vực Cửa Lò ngày 08 tháng 01 năm 2026

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Đại lý
I. BẾN CẢNG CỬA LÒ									
19.00 (07/01)	PHÚ DƯƠNG 16	2.6	98.80	4779	CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 5, Cửa Lò	BÌNH MINH
23.00 (07/01)	HẢI ÂU 199	5.1	70.38	2369.88	N/A	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	N/A
00.00	BITUMEN HIKARI	5.5	99.71	4478.27	CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 2, Cửa Lò	VOSA
03.00	HONG TAI 626	4.5	109.9	8080.6	BT04+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 3, Cửa Lò	SMT
04.00	SPRING SHINE	4.7	112.21	8472.89	BT04+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 4, Cửa Lò	VMC
05.00	VIETSUN RELIANCE	6.2	125.98	9364.6	BT04+CL16	Cửa Lò	Cầu 5, Cửa Lò	P/S	CLSC
06.00	NAM PHÁT 18	1.9	64.1	1272	N/A	Cửa Lò	P/S	Cầu 5, Cửa Lò	N/A
II. BẾN CẢNG CHUYÊN DỪNG VISSAI									
17.00 (07/01)	PHÚ DƯƠNG 16	2.6	98.80	4779	VS06	Vissai	Cầu 7, Vissai 1	P/S	BÌNH MINH
18.00 (07/01)	STAR 15	4.2	111.54	7631.6	VS06+VS07	Vissai	P/S	Cầu 7, Vissai 1	BÌNH MINH

07.00	SERENITY BLUE	5.0	127.67	14204	VS06+VS07	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	SMT
08.00	MP GOLD	5.6	169.37	28420	VS06+VS07+NH89	Vissai	P/S	Cầu 5, Vissai 1	SUNRISE
III. BẾN PHAO XÃNG DẦU NGHI HƯƠNG									
10.00	NHÀ BÈ 06	7.0	107.48	6788.16	BT04+CL16	Nghi Hương	Phao Nghi Hương	P/S	CLSC
11.00	LONG PHÚ 10	6.9	112.35	7725	BT04+CL16	Nghi Hương	P/S	Phao Nghi Hương	CLSC

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng: AT-ANHH,TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty TNHH MTV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 07 tháng 01 năm 2026

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành